

Số: **44** /2021/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **09** tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định hoặc có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 9477/TTr-VP ngày 09 tháng 12 năm 2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 4187/BC-STP ngày 10 tháng 11 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định hoặc có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Sửa đổi, bổ sung Danh mục các thủ tục hành chính quy định tại Điều 1 Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định hoặc có ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (được ban hành kèm theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND) theo Phụ lục 1 đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
2. Đưa ra khỏi Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với 18 thủ tục hành chính theo Phụ lục 2 đính kèm Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT các PCT;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng NCTH, Phòng TC-TC; TTTH;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, (KSTT-ThL). 12

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Mãi



PHỤ LỤC 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
QUYẾT ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ,
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Kèm theo Quyết định số **4-4** /2021/QĐ-UBND ngày **09** tháng **12** năm 2021
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO				
1	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	25 ngày làm việc	20 ngày làm việc	05 ngày làm việc
2	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung học phổ thông chuyên)	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
3	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc
5	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)			
6	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc
7	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu trường trung cấp)	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
8	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	30 ngày làm việc	25 ngày làm việc	05 ngày làm việc
9	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc	10 ngày làm việc
10	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông	30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam)			
11	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
12	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
II. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ				
1	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	25 ngày làm việc	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
2	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	22 ngày làm việc	15 ngày làm việc	07 ngày làm việc
3	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	22 ngày làm việc	15 ngày làm việc	07 ngày làm việc
4	Mua sáng chế, sáng kiến	22 ngày làm việc	15 ngày làm việc	07 ngày làm việc
5	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ			
Trường hợp không tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ		10 ngày	05 ngày	05 ngày
Trường hợp tổ chức hội đồng để thẩm tra hồ sơ		20 ngày	15 ngày	05 ngày
6	Bổ nhiệm Giám định viên tư pháp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ	20 ngày	15 ngày	05 ngày
7	Miễn nhiệm Giám định viên tư pháp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ	10 ngày	07 ngày	03 ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
8	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận			
	Trường hợp không phải khắc phục	08 ngày làm việc và 20 ngày	03 ngày làm việc và 20 ngày	05 ngày làm việc
	Trường hợp có khắc phục	08 ngày làm việc và 50 ngày	03 ngày làm việc và 50 ngày	05 ngày làm việc
9	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định			
	Trường hợp không phải khắc phục	08 ngày làm việc và 20 ngày	03 ngày làm việc và 20 ngày	05 ngày làm việc
	Trường hợp có khắc phục	08 ngày làm việc và 50 ngày	03 ngày làm việc và 50 ngày	05 ngày làm việc
10	Cập lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	05 ngày làm việc	01 ngày làm việc	04 ngày làm việc

III. SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

1	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc
2	Miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
3	Cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			
4	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
5	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
6	Cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
7	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	20 ngày làm việc	12 ngày làm việc	08 ngày làm việc
8	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	2 ngày làm việc
9	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
10	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	20 ngày làm việc	12 ngày làm việc	08 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận			
11	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	28 ngày làm việc	21 ngày làm việc	07 ngày làm việc
12	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	10 ngày làm việc	06 ngày làm việc	04 ngày làm việc
13	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	10 ngày làm việc	06 ngày làm việc	04 ngày làm việc
14	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	27 ngày làm việc	20 ngày làm việc	07 ngày làm việc
15	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	22 ngày làm việc	15 ngày làm việc	07 ngày làm việc
16	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động			
	Trường hợp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của	22 ngày làm việc	15 ngày làm việc	07 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép			
	Trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép	27 ngày làm việc	23 ngày làm việc	04 ngày làm việc
17	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	17 ngày làm việc	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc
18	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
19	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	22 ngày làm việc	15 ngày làm việc	07 ngày làm việc
20	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
21	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
22	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	14 ngày làm việc	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc
23	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
24	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
25	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến			
26	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	50 ngày làm việc	45 ngày làm việc	05 ngày làm việc
27	Giải quyết chế độ đối với người hưởng chính sách như thương binh (trường hợp người bị thương thuộc cơ quan cấp tỉnh quản lý)	40 ngày làm việc	35 ngày làm việc	05 ngày làm việc
28	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc
29	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể	07 ngày làm việc	04 ngày làm việc	03 ngày làm việc
IV. SỞ NỘI VỤ				
1	Tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công trạng và thành tích trong thực hiện nhiệm vụ, công tác			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
2	Tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
3	Tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích đợt xuất			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
4	Tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích đối ngoại			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
5	Tặng Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với công nhân, nông dân, người lao động			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
6	Tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích dẫn đầu cụm, khối thi đua			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
7	Tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
8	Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố"			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
9	Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
10	Tặng Cờ truyền thống của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
11	Tặng Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
12	Tặng Thư khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
13	Gắn Biên công trình chào mừng các ngày lễ lớn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
14	Công nhận “Gương điển hình tiên tiến cấp Thành phố”			
	Đối với hồ sơ không lấy ý kiến	15 ngày làm việc	09 ngày làm việc	06 ngày làm việc
	Đối với trường hợp phải lấy ý kiến hiệp y hoặc xác nhận thuế	25 ngày làm việc	18 + ½ ngày làm việc	06 + ½ ngày làm việc
15	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	44 ngày làm việc	34 ngày làm việc	10 ngày làm việc
16	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc
17	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	44 ngày làm việc	34 ngày làm việc	10 ngày làm việc
18	Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc
19	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc
20	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
21	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc
22	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc
23	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	22 ngày làm việc	17 ngày làm việc	05 ngày làm việc
24	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	44 ngày làm việc	34 ngày làm việc	10 ngày làm việc
25	Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	33 ngày làm việc	26 ngày làm việc	07 ngày làm việc
26	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	33 ngày làm việc	26 ngày làm việc	07 ngày làm việc
27	Thành lập Trung tâm giáo dục thường xuyên	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
28	Sáp nhập, chia, tách Trung tâm giáo dục thường xuyên	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc
29	Cho phép Trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc

V. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	50 ngày làm việc	35 ngày làm việc	15 ngày làm việc
2	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	23 ngày làm việc	20 ngày làm việc	3 ngày làm việc
3	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính một tỉnh)	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc
4	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác	33 ngày làm việc	23 ngày làm việc	10 ngày làm việc
5	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư)	19 ngày làm việc	14 ngày làm việc	05 ngày làm việc
6	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	19 ngày làm việc	14 ngày làm việc	5 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
7	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	46 ngày làm việc	41 ngày làm việc	5 ngày làm việc
8	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)			
	Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng	7 ngày làm việc	4 ngày làm việc	3 ngày làm việc
	Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản	46 ngày làm việc	41 ngày làm việc	5 ngày làm việc
9	Công bố mở cảng cá loại 2	6 ngày làm việc	4 ngày làm việc	2 ngày làm việc
10	Hỗ trợ dự án liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	25 ngày làm việc	15 ngày làm việc	10 ngày làm việc
11	Phê duyệt phương án hỗ trợ lãi vay đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố	26 ngày làm việc	19 ngày làm việc	7 ngày làm việc
12	Công nhận làng nghề	30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc
13	Công nhận làng nghề truyền thống	30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
14	Công nhận nghề truyền thống	30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc
15	Bố trí ổn định dân cư ngoài tỉnh	10 ngày làm việc	5 ngày làm việc	5 ngày làm việc
16	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	18 ngày làm việc	15 ngày làm việc	03 ngày làm việc
17	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (trường hợp giấy chứng nhận hết hiệu lực)	18 ngày làm việc	15 ngày làm việc	03 ngày làm việc
18	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND Thành phố quản lý	30 ngày làm việc	25 ngày làm việc	05 ngày làm việc
19	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND Thành phố quản lý	30 ngày làm việc	25 ngày làm việc	05 ngày làm việc
20	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố	30 ngày làm việc	25 ngày làm việc	05 ngày làm việc
21	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	quyền của UBND Thành phố			
22	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố	20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc

VI. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1	Chấp thuận tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	03 ngày làm việc
2	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	40 ngày làm việc	35 ngày làm việc	05 ngày làm việc
3	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản	115 ngày	108 ngày	07 ngày
4	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản	40 ngày	33 ngày	07 ngày
5	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình	72 ngày	65 ngày	07 ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
6	Công nhận khu vực biển			
	Trường hợp không thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ	23 ngày làm việc	18 ngày làm việc	05 ngày làm việc
	Trường hợp thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ	48 ngày làm việc	40 ngày làm việc	08 ngày làm việc
7	Chấp thuận về môi trường (trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại Khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	03 ngày làm việc
8	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP) cấp tỉnh	50 ngày làm việc	43 ngày làm việc	07 ngày làm việc
9	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	40 ngày làm việc	33 ngày làm việc	07 ngày làm việc
10	Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	35 ngày làm việc	28 ngày làm việc	07 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
11	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	60 ngày	53 ngày	07 ngày
VII. SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO				
1	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	10 ngày làm việc	- 03 ngày làm việc: tại quận, huyện - 04 + 1/2 ngày làm việc: tại sở, ban, ngành	02 + 1/2 ngày làm việc
2	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	07 ngày làm việc	04 + 1/2 ngày làm việc	02 + 1/2 ngày làm việc
VIII. SỞ TƯ PHÁP				
1	Nhập quốc tịch Việt Nam	115 ngày (bao gồm thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp gửi văn bản đề nghị Công an Thành phố xác minh 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh, Sở Tư pháp hoàn tất hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, kết luận và đề xuất ý kiến gửi Bộ Tư pháp
2	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	75 ngày (bao gồm thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thực hiện Đăng thông báo về việc xin thôi quốc tịch Việt Nam trên một tờ báo viết hoặc báo	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, kết luận và đề xuất ý kiến gửi Bộ Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
			<p>điện tử ở địa phương trong ba số liên tiếp; gửi đăng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Tư pháp; gửi văn bản đề nghị Công an Thành phố xác minh</p> <p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh, Sở Tư pháp hoàn tất hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố</p>	
3	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	85 ngày (bao gồm thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp gửi văn bản đề nghị Công an Thành phố xác minh</p> <p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh, Sở Tư pháp hoàn tất hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố</p>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, kết luận và đề xuất ý kiến gửi Bộ Tư pháp
4	Thành lập Văn phòng thừa phát lại	40 ngày	20 ngày	20 ngày
5	Chuyển đổi loại hình hoạt động văn phòng thừa phát lại	30 ngày	15 ngày	15 ngày

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
6	Hợp nhất, sáp nhập văn phòng thừa phát lại	30 ngày	15 ngày	15 ngày
7	Chuyên nhượng văn phòng thừa phát lại	30 ngày	15 ngày	15 ngày
IX. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI				
1	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
2	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng			
	Trường hợp đóng luồng địa phương	15 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc
	Trường hợp đóng luồng chuyên dùng	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc
3	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	05 ngày làm việc
4	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ	04 ngày làm việc	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	hiệu có màu sắc dễ quan sát			
X. SƠ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ				
1	Chấp thuận nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
2	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
3	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
4	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
6	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày + 07 ngày làm việc	25 ngày	07 ngày làm việc
11	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	12 ngày làm việc	07 ngày làm việc	05 ngày làm việc
12	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền	15 ngày + 03 ngày làm việc	15 ngày	03 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
	chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư			
13	Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	40 ngày	30 ngày	10 ngày
14	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	- Đối với dự án nhóm A: không quá 60 ngày - Đối với dự án nhóm B, C: không quá 40 ngày	- Đối với dự án nhóm A: không quá 45 ngày - Đối với dự án nhóm B, C: không quá 30 ngày	- Đối với dự án nhóm A: không quá 15 ngày - Đối với dự án nhóm B, C: không quá 10 ngày
15	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	75 ngày	60 ngày	15 ngày
16	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	75 ngày	60 ngày	15 ngày
17	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	40 ngày	30 ngày	10 ngày
18	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết tại cơ quan tiếp nhận, phối hợp xử lý hồ sơ	Thời gian giải quyết tại UBND TP và Văn phòng UBND TP HCM
XI. SỞ DU LỊCH				
1	Công nhận điểm du lịch	30 ngày	20 ngày	10 ngày
2	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh	60 ngày	45 ngày	15 ngày
XII. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG				
1	Chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	03 ngày làm việc
2	Đề nghị thay đổi trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài để được chấp thuận	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	03 ngày làm việc

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC 18 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯA RA KHỎI
DANH MỤC BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 03/2019/QĐ-UBND
(Ban hành kèm theo Quyết định số 44 /2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thủ tục cho phép thành lập mới trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
2	Thủ tục công nhận trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
3	Thủ tục công nhận phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
4	Thủ tục phê chuẩn kết quả miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
5	Thủ tục cấp giấy phép thành lập quỹ và công nhận Điều lệ quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
6	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
7	Thủ tục công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn trường hợp có bổ sung, thay đổi thành viên
8	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
9	Thủ tục đổi tên quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
10	Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
11	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
12	Thủ tục tự giải thể quỹ hoạt động trong phạm vi quận-huyện, phường-xã, thị trấn
13	Thẩm định và phê duyệt dự án lâm sinh (đối với tổ chức thuộc tỉnh quản lý)

STT	Tên thủ tục hành chính
14	Thẩm định, phê duyệt Phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác
15	Xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố quản lý để thanh toán dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới
16	Thẩm tra, phê duyệt, quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố (dự án nhóm B)
17	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố (dự án nhóm C)
18	Phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư công nhóm A